|  |
| --- |
| TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC DẦU KHÍ VIỆT NAM** |

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN**

**BASIC PRINCIPLES OF MARXISM-LENINISM**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số tín chỉ | **5** | | | MSHP | | | |  |
| Số tiết | Tổng: 75 | LT: 60 | TH: | | TN: | | BTL/TL: 30 | |
| HP ĐA, TT, LV |  | | | | | | | |
| Tỉ lệ đánh giá | TN/TH: | KT: **25%** | Qúa trình: **25%** | | | | Thi: **50 %** | |
| Hình thức đánh giá | * *Quá trình:*   *+ Tham gia lớp đầy đủ: 5%*  *+ Thảo luận, bài tập: 20%*  *+ Tham gia đầy đủ giờ giảng của giảng viên, tối thiểu: 80%*  *- Kiển tra-đánh giá giữa kỳ: trắc nghiệm trên máy tính, 45 phút*  *- Thi cuối kỳ: trắc nghiệm trên máy tính (60 phút)* | | | | | | | |
| Học phần tiên quyết |  | | | | |  | | |
| Học phần học trước | là học phần SV phải học trước và thi nhưng thi chưa đạt vẫn có thể học sang học phần khác. | | | | |  | | |
| Học phần song hành |  | | | | |  | | |
| CTĐT ngành, chuyên ngành |  | | | | | | | |
| Trình độ đào tạo | Đại học chính quy | | | | | | | |
| Ghi chú khác |  | | | | | | | |

**1. Mô tả học phần**

Học phần “Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin” bao gồm ba nội dung chính sau:

- Triết học Mác - Lênin nghiên cứu bản chất và những quy luật vận động và phát triển chung nhất của thế giới. Từ đó sẽ giúp xây dựng thế giới quan khoa học và phương pháp luận biện chứng cho hoạt động nhận thức và thực tiễn của người học.

- Kinh tế chính trị Mác - Lênin nghiên cứu những quy luật kinh tế của xã hội, đặc biệt là quy luật kinh tế cơ bản của Phương thức sản xuất Tư bản chủ nghĩa.

- Từ sự diệt vong tất yếu của Phương thức sản xuất TBCN và sự thắng lợi có tính quy luật của PTSX CSCN, học phần cung cấp cho người học những vấn đề có tính quy luật trong tiến trình cách mạng chủ nghĩa xã hội.

**2. Chuẩn đầu ra của học phần**

|  |  |
| --- | --- |
| STT | **Chuẩn đầu ra học phần** |
| L.O.1 | - Hiểu được thế nào là Chủ nghĩa Mác -LêNin.  - Chức năng, điều kiện ra đời và quá trình hình thành và phát triển CN MLN.  - Hiểu được đối tượng, mục đích và yêu cầu của việc học tập môn học.  - Hiểu được vấn đề cơ bản của triết học là cơ sở phân chia các trường phái triết học trong lịch sử.  - Nắm được khái quát các hình thức của CN duy tâm và CN Duy vật trong lịch sử  - Hiểu được CN duy vật biện chứng là bước phát triển cao nhất của CNDV.  - Sinh viên phân tích được định nghĩa vật chất của LêNin và vận dụng nó trong thực tiễn cuộc sống và nghiên cứu khoa học.  - Hiểu được nguồn gốc và bản chất của ý thức. Từ đó rút ra được vai trò năng động, sáng tạo, tự thân của ý thức trong cuộc sống.  - Vận dụng mối quan hệ biện chứng giữa vật chất và ý thức để nghiên cứu một vấn đề cụ thể. |
| L.O.2 | - Hiểu được lịch sử phát triển của quan điểm biện chứng, Nhận diện được biểu hiện của nó trong thực tiễn đời sống.  - Hiểu được quan điểm toàn diện và phát triển. Bước đầu vận dụng được để xem xét đánh giá các vấn đề trong cuộc sống.  - Hiểu được các cặp phạm trù của PCDV.  - Hiểu được ba quy luật cơ bản của PBCDV và việc nhận diện, vận dụng chúng trong cuộc sống.  - Phân tích lý luận và chứng minh bằng thực tế vấn đề lý luận nhận thức theo quan điểm CNDVBC. |
| L.O.3 | - Hiểu được quan niệm về sản xuất vật chất và vai trò của nó.  Sự vận động và phát triển của lịch sử loài người từ thấp đến cao suy đến cùng là sự tác động của quy luật về sự phù hợp của QHSX với trình độ của LLSX.  - Hiểu được những quy luật chi phối sự vận động của xã hội.  - Hiểu được những quy luật chi phối sự vận động của xã hội.  - Hiểu được bản chất của con người và vai trò của con người trong lich sử. |
| L.O.4 | - Hiểu được về hàng hóa, điều kiện để một vật trở thành hàng hóa.  - Hiểu được hai thuộc tính của lao động sản xuất ra hàng hóa và các nhân tố ảnh hưởng đến lượng giá trị hàng hóa.  - Trao đổi thảo luận để hiểu thêm về tiền tệ trong lịch sử và trong trao đổi.  - Hiểu được bản chất của quy luật giá trị và ảnh hưởng của quy luật này trong trao đổi hàng hóa. |
| L.O.5 | - Hiểu được tại sao tiền không lúc nào cũng trở thành tư bản.  - Hiểu được phát hiện vĩ đại nhất của Mác trong CNDVLS là phát hiện ra giá trị thặng dư. Tại sao sản xuất ra giá trị thặng dư lại quan trọng như vậy trong CNTB?  - Hiểu được tiền công của người lao động được trả là gì và có mấy loại tiền công cơ bản.  - Hiểu được thực chất và động cơ của tích lũy, những nhân tố ảnh hưởng đến tích lũy. Từ đó hiểu đúng hơn về bản chất của tư bản.  - Hiểu được quá trình lưu thông của tư bản như thế nào  và các biểu hiện thực tế của hình thái tư bản trong các lĩnh vực khác nhau của đời sống.  - Hiểu được việc phân chia giá trị thặng dư của giai cấp bóc lột trong các ngành khác nhau như thế nào? |
| L.O.6 | - Hiểu được những đặc điểm thời đại của CNTBĐQ, CNTBĐQNN khác so với CNTB.  - Nhận diện được quy luật hoạt động của quy luật giá trị và quy luật giá trị thặng dư trong CNTBĐQ và CNTBĐQNN.  - Từ những thành tưu, hạn chế và xu hướng vận động của CNTB rút ra được nhưng bài học cho quá trình xây dựng một nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Viêt Nam. |
| L.O.7 | - Hiểu đươc về giai cấp công nhân và những đặc điểm cơ bản của giai cấp công nhân Việt Nam.  - Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là đào mồ chôn CNTB và xây dựng một xã hội mới tót đẹp hơn.  - Hiểu được quá trình hình thành tất yếu khách quan và vai trò của Đảng Cộng Sản.  - Thông qua những hiểu biết về tình tất yếu của HT KT CSCN, củng cố niềm tin vào con đường mà Đảng và Nhân dân ta đã chọn.  - Hiểu về vai trò nền tảng của liên minh Công – Nông – Trí trong sự nghiệp xây dựng CNXH ở nước ta. |
| L.O.8 | - Hiểu biết về những vấn đề xã hội như văn hóa, dân chủ, dân tộc… và sự khác biêt của văn hóa và dân chủ trong XHCN.  - Hiểu về thưc trạng nền dân chủ XHCN ở Việt Nam và đề xuất những giải pháp để xây dựng nền dân chủ đó.  - Hiểu biết về những vấn đề xã hội như tôn giáo, gia đình… và sự khác biêt của tôn giáo, gia đình trong XHCN.  - Hiểu về thưc trạng tôn giáo, gia đình trong quá trình xây dựng XHCN ở Việt Nam và đề xuất những giải pháp .  - Có niền tin vào sự thắng lợi của CNXH và CNCS. |

**3. Học liệu**

**- Tài liệu bắt buộc**

[1] Giáo trình “ Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – LêNin” của Bộ giáo dục và đào tạo.

* **Tài liệu tham khảo**

[2] Giáo trình: *Triết học, Kinh tế Chính trị, Chủ nghĩa xã hội khoa học*

( Bộ giáo dục và đào tạo).

[3] *Phép biện chứng duy vật với quản lý doanh nghiệp*. (PGS.TS Lê Thanh Sinh).

[4] *Triết học với cuộc sống*. ( PGS.TS Lê Thanh Sinh; TS Nguyễn Ngoc Thu; TS Trần Nguyên Ký; TS Bùi Bá Linh).

[5] *Chính sách kinh tế mới (NEP) của V.I. LêNin với công cuộc đổi mới ở Việt Nam* ( PGS.TS.Lê Thanh Sinh)

[6] *Quan niệm của Mác – Ăng ghen về con người* (TS Bùi Bá Linh).

[7] *Sự kết hợp các mặt đối lập trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay* ( TS. Trần Nguyên Ký).

[8] *Kinh tế chính trị Mác - Lênin lý thuyết và bài tập* ( PGS.TS Vũ Anh Tuấn; GS, TS Phạm Quan Phan; PGS, TS Tô Đức Hạnh).

**Tạp chí:**

1. Tạp chí Triết học.
2. Tạp chí lý luận chính trị.
3. Tạp chí khoa học xã hội.
4. Tạp chí Cộng sản.
5. Tạp chí phát triển kinh tế.

**4. Nội dung chi tiết học phần và hình thức tổ chức dạy – học**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Chuẩn đầu ra  chi tiết** | **Hoạt động  đánh giá** |
| 1-3 | **Nhập môn**  I. Khái lược về CN M-LN.  II. Đối tượng, mục đích, phương pháp học tập.  **Phần 1:Thế giới quan và phương pháp luận của CN M- LN**  **Chương 1: Chủ nghĩa duy vật biện chứng**  I. CN duy vật và CN duy vật biện chứng  1. Vấn đề cơ bản của triết học  1. Chủ nghĩa duy vật biện chứng  II. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về vật chất và ý thức và mối quan hệ giữa vật chất và ý thức  1. Phạm trù vật chất  2. Phạm trù ý thức  3. Mối quan hệ biện chứng giữa vật chất và ý thức    **Chương II**  **Phép biện chứng duy vật**  I. Phép biện chứng và phép biện chứng duy vật  1. PBC và Các hình thức cơ bản của PBC  2. Phép biện chứng duy vật  II. Các nguyên lý cơ bản của PBC DV  1. Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến  2. Nguyên lý về sự phát triển | L.O.1  L.O.2  L.O.3 | \* PPGV:  Thuyết trình.  Sử dụng powerpoin  Hướng dẫn thảo luận chuyên đề.  \*  -Yêu cầu SV:  Đọc tài liệu (1)  Chuẩn bị câu hỏi thảo luận: Thế nào là thế giới quan? Thế nào là Phương pháp luận?  Yêu cầu sinh viên đọc tài liệu (1), (2). (9)  Chuẩn bị thảo luận câu: Vận dụng mối quan hệ biện chứng giữa vật chất và ý thức giải quyết một vấn đề anh (chị) quan tâm.  Yêu cầu sinh viên đọc tài liệu (1), (3),(4), (9).  Chuẩn bị thảo luận câu: Vận dụng quan điểm toàn diện và phát triển để nghiên cứu một vấn đề cụ thể. |
| 4-7 | **Chương II (tiếp)**  III. Các cặp phạm trù cơ bản của PBCDV (Tự nghiên cứu)  IV. Các quy luật cơ bản của PBCDV  1. Quy luật Lượng – chất  2. Quy luật mâu thuẫn  3. Quy luật phủ định của phủ định  V. Lý luận nhận thức của CNDVBC  1. Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức  2. Con đường nhận thức chân lý  **Chương III.**  **Chủ nghĩa duy vật lích sử**  I. Sản xuất vật chất và vai trò của SXVC. Quy luật về sự phù hợp QHSX với trình độ của LLSX  1. SXVC và vai trò của nó  2. Quy luật về sự phù hợp QHSX với trình độ củ LLSX.  II. Cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng  1. CSHT và KTTT  2. Mối quan hệ biện chứng CSHT và KTTT  **Chương III (tiếp)**  III. Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội và tính độc lập tương đối của ý thức xã hội  1. Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội  2. Tính độc lập tương đối của ý thức xã hội  III. Hình thái kinh tế xã hội  IV. Đấu tranh giai cấp và cách mạng xã hội  V. Vấn đề con người theo quan điểm của CN MLN  **Phần hai**  **Học thuyết kinh tế của CN MLN về PTSXTBCN**  **Chương IV Học thuyết giá trị**  I. Sản xuất hàng hóa và điều kiện ra đời của nó  1. Khái niệm  2. Điều kiện ra đời  II. Hàng hóa  1. Hàng hóa và hai thuộc tính của hàng hóa  2. Tính hai mặt của lao động sản xuất ra hàng hóa  3. Lượng giá trị và các nhân tố ảnh hưởng đến lượng giá trị hàng hóa | L.O.2  L.O.4 | Yêu cầu đối với sinh viên:  Đọc tài liệu (1), (3), (11).  Chuẩn bị thảo luận câu hỏi:  Vai trò của thực tiễn đối với nhận thức?  Yêu cầu sinh viên:  Đọc tài liệu (1), (5), (6).  Chuẩn bị thảo luận: Vận dụng quy luật về sự phù hợp của QHSX với trình độ của LLSX xem xét sự đổi mới của Việt Nam từ năm 1986 đến nay.  Yêu cầu sinh viên:  Đọc tài liệu (1), (5), (6).  Chuẩn bị thảo luận: Vai trò của cá nhân và quần chúng nhân dân trong lịch sử Việt Nam.  Yêu cầu đối  với tài liệu (1), (2), (5), (7).  - Chuẩn bị câu hỏi thảo luận: Lượng giá trị và các nhân tố ảnh hưởng đến lượng giá trị cua hàng hóa.sinh viên: |
| 8-12 | **Chương IV ( tiếp)**  III. Tiền tê.  1. Lịch sử ra đời và bản chất của tiền tệ.  2. Các chức năng của tiền tệ và quy luật lưu thông tiền tệ.  IV. Quy luật giá trị  1. Yêu cầu của quy luạt giá trị.  2. Tác dụng của quy luật giá trị.  **Chương V**  **Học thuyết giá trị thặng dư**  I. Sự chuyển hóa của tiền thành tư bản.  1.Công thức chung của tư bản.  2. Hàng hóa sức lao động.  II. Sự sản xuất ra giá trị thặng dư.  1. Quá trình sản xuất ra giá trị thặng dư.  2. Bản chất của tu bản.  3. Hai phương pháp sản xuất ra giá trị thặng dư.  4. Sản xuất ra giá trị thặng dư là quy luật tuyệt đối của CNTB.  III. Tiền công trong chủ nghĩa tư bản.  1. Bản chất kinh tế của tiền công.  2. Tiền công danh nghĩa và tiền công thực tế.  **Chương V (tiếp)**  IV. Tích lũy tư bản  1. Thực chất và động cơ của tích lũy tư bản  2. Những nhân tố quyết định quy mô tích lũy  3. Quy luật chung của tích lũy tư bản  V. Quá trình lưu thông của tư bản và giá trị thặng dư  1. Tuần hoàn và chu chuyển tư bản  2.Tư bản cố định và tư bản lưu động  3. Khủng hoảng kinh tế trong CNTB  V. Các hình thái của tư bản và các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư  1. Lợi nhuận, lợi nhuận bình quân và giá cả sản xuất  2. Sự phân chia lợi nhuân bình quân của các giai cấp bóc lột trong CNTB  **Chương VI**  **Học thuyết về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước**  I. Chủ nghĩa tư bản độc quyền  1. Đặc điểm cơ bản của CNTBĐQ  2. Sự hoạt động của quy luật giá trị và quy luật giá trị thặng dư trong CNTBĐQ  II. CNTBĐQNN  1. Nguyên nhân ra đời và bản chất của CNTBĐQNN  2. Những hình thức chủ yếu của CNTBĐQNN  3. Thành tựu, hạn chế, xu hướng vận động của CNTB ngày nay  **Phần ba: Lý luận của CNMLN về Chủ nghĩa xã hội**  **Chương VII Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa**  I. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân  1. GCCN và sứ mệnh lịch sử của GCCN  2. Những căn cứ khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của GCCN  3. Những đặc điểm chính trị - xã hội của GCCN  4.Giai cấp công nhân Việt Nam  II. Vai trò của Đảng Cộng sản trong việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của GCCN  1. Tính tất yếu và quy luật hình thành ĐCS  2. Đảng là nhân tố đảm bảo cho việc thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử của GCCN | L.O.4  L.O.5  L.O.6  L.O.7 | Yêu cầu đối  với sinh viên:  Đọc tài liệu (1), (2), (5), (7).  - Chuẩn bị câu hỏi thảo luận: Lịch sử ra đời, bản chất và chức năng của tiền tệ.  Yêu cầu đối với sinh viên:  Đọc tài liệu (1), (2), (8), (13).  Chuẩn bị câu hỏi thảo luận: Bản chất của tiền công và các loại tiền công trong thực tế mà người lao động được trả?  Yêu cấu sinh viên:  Đọc tài liệu (1), (2),(5), (8), (13).  Chuẩn bị thảo luận câu hỏi: Sự phân chia lợi nhuận bình quân giữa giai cấp bóc lột trong lĩnh vực khác nhau trong CNTB biểu hiện như thế nào?  Yêu cầu đối với sinh viên:  Đọc tài liệu (1), (2), (8), (13).  Chuẩn bị thảo luận câu hỏi: Thành tưu, hạn chế và xu hướng vận động của CNTB ngày nay.  Yêu cầu đối với sinh viên:  Đọc tài liệu (1), (2), (12).  Chuẩn bị câu hỏi thảo luận: Những đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam và sứ mệnh lịch sử của họ. |
| 13-15 | **Chương VII ( tiếp)**  III. Cách mạng xã hội chủ nghĩa  1. Nguyên nhân của CMXHCN  2. Đặc điểm và nội dung của CMXHCN  3. Liên minh công – nông – trí trong CMXHCN  IV. Hình thái kinh tế - xã hội Cộng sản chủ nghĩa  1.Thời kỳ quá độ lên CNXH.  2. XH XHCN  3. XH Cộng sản chủ nghĩa  **Chương VIII Những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng XHCN**  I. Xây dựng nền dân chủ XHCN và nhà nước XHCN  1. Xây dựng nền dân chủ XHCN  2. Nhà nước XHCN  II. Xây dựng nền văn hóa XHCN  1. Khái niệm văn hóa  2. Văn hóa XHCN  III. Vấn đề dân tộc dưới CNXH  1.Khái niệm và quá trình hình thành dân tộc  2. Cương lĩnh dân tộc của CN MLN  3. Tình hình dân tộc Việt Nam  **Chương VIII ( tiếp)**  IV. Vấn đề tôn giáo  1. Nguồn gốc, chức năng và tính chất của tôn giáo  2. Vấn đề tôn giáo trong CNXH  3. Vấn đề tôn giáo ở Việt Nam  V. Vấn đề gia đình dưới CNXH  1.Gia đình và các mối quan hệ gia đình và xã hội  2. Gia đình dưới CNXH  **Chương IX CNXH hiện thực và triển vọng ( Sinh viên tự nghiên cứu)** | L.O.8 | Yêu cầu đối với sinh viên:  Đọc tài liệu (1), (2), (7), (12), (13).  Chuẩn bị thảo luận: Vai trò của Liên minh Công – Nông – Trí trong quá trình xây dựng CNXH ở Việt Nam  Yêu cầu đối với sinh viên.  Đọc tài liệu (1), (2), (11).  Chuẩn bị thảo luận câu hỏi: Tìm hiểu về nền dân chủ XHCN ở Việt Nam. Thực trạng và giải pháp.  Yêu cầu đối với sinh viên.  Đọc tài liệu (1), (2), (11).  Chuẩn bị thảo luận câu hỏi: Vấn đề tôn giáo ở Việt Nam hiện nay.  - Tự nghiên cứu vấn đề CNXH hiện thực và triển vọng |

**5. Thông tin về GV/nhóm GV**

1. Họ và tên: ThS. Nguyễn Thị Kim Chung

Địa chỉ liên hệ: Trung tâm Lý luận Chính trị - Đại học Quốc gia TPHCM. 703 Nhà điều hành. Khu phố 6 Linh Trung – Thủ Đức – TP HCM

Email: chuongvang999@yahoo.com

Điện thoại: 0912371888

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử triết học Phương Đông

*Bà Rịa, Ngày.........tháng.......năm 2017*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **HIỆU TRƯỞNG** | **TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO** | **TRƯỞNG KHOA** | **TRƯỞNG**  **BỘ MÔN** | **CÁN BỘ**  **LẬP ĐC** |